

518. Chuyện long vương Pandara (Tiền thân Pandara)

Người nào chuyện bí mật đem phơi..,

Câu chuyện này bậc Đạo sư kể trong lúc trú tại Kỳ Viên về việc Devadatta (Đề-bà-đạt-đa) nói dối và quả đất đã há miệng nuốt sống ông như thế nào.

Thời đó là lúc Đề-bà-đạt-đa bị chúng Tỷ-kheo quở trách, bậc Đạo sư bảo:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ bây giờ mà cả ngày xưa nữa, Đề-bà-đạt-đa đã nói dối và đã bị quả đất nuốt chửng.

Nói xong, Ngài kể câu chuyện quá khứ.

*

Ngày xưa khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, có năm trăm thương nhân lên tàu ra khơi. Vào ngày thứ bảy, khi họ đã khuất dạng khỏi đất liền, họ bị đắm tàu giữa biển và tất cả làm mồi cho cá chỉ trừ một người. Người này nhờ gió đẩy đến bờ Karambiya, lên bờ, mình trần trụi, vô cùng khốn khổ, gã lang thang khắp nơi khát thực. Dân chúng nghĩ: "Đây là bậc tu hành khổ hạnh thiếu dục tri túc".

Và họ tiếp đãi gã rất ân cần. Song gã bảo:

- Ta đã có đủ sống rồi.

Và khi họ cúng dường y trong y ngoài, gã đều không nhận thứ gì cả. Họ bảo nhau:

- Chẳng có bậc khổ hạnh nào vượt quá vị này về phương diện thiếu dục tri túc.

Và lại càng hân hoan vô cùng vì gã, họ xây am ẩn sĩ cho gã trú ẩn và gã lấy danh hiệu Karambiya đạo sĩ.

Trong khi gã ở đó, gã được nhiều lợi dưỡng vinh quang, cả Long vương lẫn Kim sí Điều vương đều đến bày tỏ lòng tôn kính gã, vị Long vương này có danh hiệu là Pandara. Một ngày kia Kim sí Điều vương đến gặp đạo sĩ, và sau khi đánh lễ vị này, ngồi xuống một bên và bảo:

- Thưa Tôn giả, dân chúng của ta, khi tấn công loài Ròng rắn, thường hay bị chết đuối. Ta không biết cách nào bắt Ròng rắn cho đúng. Nghe nói có điều bí ẩn chi đây. Ngài có thể dễ dàng chúng nói ra điều bí ẩn ấy chăng?

- Được rồi - đạo sĩ nói.

Khi Điều vương từ giả ra về, vừa đúng lúc Long Vương đến tôn kính đánh lễ xong ngồi xuống, gã hỏi:

- Nay Long vương, loài Kim sí Điều nói rằng khi bắt loài Ròng, chúng bị giết chết rất nhiều. Thế lúc đánh bắt Ròng rắn, làm sao cho chúng được an toàn?

Long vương đáp:

- Thưa Tôn giả, đây là điều bí mật của loài ta, nếu ta nói ra, ta sẽ gây tai họa tàn sát cả chủng tộc của ta.

- Sao thế, ngài nghĩ rằng ta nói với kẻ nào chẳng? Ta chẳng nói với ai đâu, ta chỉ hỏi cho thỏa thích hiếu kỳ thôi. Ngài cứ tin ta và nói cho ta biết, đừng e sợ gì cả.

Long vương hứa sẽ nói và từ giả.

Ngày hôm sau ần sĩ lại gạn hỏi, Long vương cũng không nói ra. Song vào ngày thứ ba, lúc Long vương đến và ngồi xuống, ần sĩ bảo ngay:

- Hôm nay là ngày thứ ba ta hỏi ngài rồi. Tại sao ngài không nói?

- Thưa Tôn giả, ta sợ ngài kể lại cho kẻ khác.

- Ta sẽ không hé môi với ai cả, nói đi, đừng sợ gì.

Thế là Long vương bảo ần sĩ hứa sẽ không kể lại với ai rồi nói:

- Thưa Tôn giả, loài Rồng rắn chúng ta nuốt đá lớn cho nặng mình và nằm sát xuống, rồi loài Kim sí Điều đến, chúng ta há miệng ra, nhe răng nhào đến chúng. Chúng chụp lấy đầu bọn ta, và trong khi chúng cố nhấc lên mà chúng ta lại nặng và nằm sát đất, nước tràn lên chúng khiến chúng chết chìm giữa biển. Một số Kim sí điều chết như vậy. Trong lúc bắt bọn ta, tại sao chúng lại chụp lấy đầu? Nếu bọn ngu xuẩn kia chụp lấy đuôi chúng ta và dốc ngược đầu xuống, chúng sẽ bắt bọn ta phải nhả ra những hòn đá đã nuốt ấy, thế là làm cho bọn ta nhẹ đi và tha bọn ta về tổ chúng.

Long vương đã tiết lộ bí mật như vậy với ác nhân này.

Sau đó khi Long vương ra về, Điều vương lại đến đánh lễ đạo sĩ Karambiya xong, liền hỏi:

- Thưa Tôn giả, thế Tôn giả đã biết điều bí mật của Long vương chưa?

- Thưa ngài, đã.

Và gã kể mọi điều vừa được kể trên cho gã.

Nghe xong, Điều vương bảo:

- Long vương đã sai lầm nặng nề, đáng lẽ không nên nói cho ai biết cách tàn sát chủng tộc mình như vậy.

Thế là vừa nổi gió lên, Điều vương liền chụp lấy đuôi Long vương Pandara và dốc ngược đầu xuống, làm chúa Rồng nay phải nhả những hòn đá đã nuốt vào cổ, rồi Điều vương mang Long vương bay lên không. Rồng Pandara, trong lúc bị treo ngược đầu lên không như vậy, liền than khóc thê thảm:

- Ta tự gây khổ cho ta rồi!

Và chúa Rồng ngâm các vần kệ:

1. Người nào chuyện bí mật đem phơi
Bất cần, lòng không muốn giữ lời,
Kẻ ngốc bị kinh hoàng trấn áp,
Như ta, Rồng chúa ngã nhào thôi!

2. Người nào ngu xuẩn lộ ra ngoài
Tur tưởng cần che dấu mặt trời,
Kinh hoàng ngập tràn vì lẽ mép,
Như ta, Rồng chúa gặp chim môi!

3. Không nên để bạn hữu tham gia
Ý tưởng thâm trầm nhất của ta,
Bạn tốt có khi đầy xuẩn ngốc,
Kẻ khôn lừa dối, phải phòng xa!

4. Tin tưởng gã, ôi! Có phải chẳng?
Chuyên trì khổ hạnh bậc hiền nhân?
Phơi bày bí mật, ta làm lỗi,
Ta khóc, giờ đây nổi đoạn trường!

5. Chuyện riêng tư, gã khôn len vào,
Bí mật ta không giữ được nào,
Ta sợ mối nguy từ gã đến,
Giờ ta khóc chính nỗi thương đau.

6. Tưởng bạn trung thành tận tụy xương
Sinh lòng kính sợ, nặng tình thương
Ân tình tiết lộ cho người khác
Ngã gục, người ngu chẳng thể vươn!

7. Ai nói lên cùng đám ác nhân
Điều thâm kín phải giữ trong tâm
Được xem rắn độc nơi trần giới,
"Kẻ ấy, tránh xa!" Chúng thét rần!

8. Cẩm y, mỹ nữ, gổ chiên-đàn
Hương liệu, vòng hoa, thực phẩm ngon,
Mọi dục ác kia, ta tránh cả,
Điều vương, nếu đến giúp Long vương!

Rồng chúa Pandara đã khóc than như vậy qua tám vần kệ trong khi bị dốc ngược trên không. Điều vương nghe tiếng than khóc liền khiển trách Long vương và bảo:

- Nay Long vương, tại sao lại than khóc sau khi đã tiết lộ bí mật cho đạo sĩ kia?

Và Điều vương ngâm vần kệ:

*9. Trong chúng ta, ba kẻ sống đây,
Nói tên ai kẻ đáng trách này?
Chẳng sư, chẳng đieu, nhưng ngài ngốc,
Mang họa Long vương nhục nhã đây!*

Nghe vậy, Rồng Pandara liền ngâm vần kệ khác:

*10. Đạo sĩ, theo ta, một bạn vàng,
Chuyên trì khổ hạnh, bậc hiền nhân,
Ẩn tình ta lộ, ta làm lỗi,
Ta khóc, giờ đây, chính khổ thân!*

Kế đó Điều vương lại ngâm bốn vần kệ khác nữa:

*11. Nhân sinh trần thế phải lia đời,
Thánh đạo cho con cháu phải soi,
Bằng tự điều thân, chân chánh hạnh,
Con người thành đạt đích cao vời.*

*12. Chẳng ai thân thiết vượt song thân,
Không kẻ thứ ba ái luyến bằng,
Song ân tình, người đừng tỏ lộ,
E rằng phản bội thật không tưởng!*

*13. Mẹ cha, quyến thuộc khắp xa gần,
Bạn hữu đồng minh, dấu thiết thân!
Ẩn ý người đừng nên tỏ lộ,
Về sau phản bội, phải ăn năn.*

*14. Vợ hiền xinh đẹp, tuổi còn xuân,
Chia sẻ bầy con, đấm bạn thân,
Song chớ tỏ bày điều bí ẩn,
E nàng phản bội, phải đề phòng.*

Tiếp theo là các vần kệ sau:

*15. Đừng ai đem chuyện kín phơi ra,
Phải giữ như kho báu của nhà,
Việc tiết lộ ra điều bí mật,
Hiền nhân chẳng muốn ngợi khen mà.*

*16. Bậc trí không nên lộ tác lòng,
Vớ cừu nhân hoặc vớ hồng quân,*

*Những người nô lệ lòng tham dục,
Bọn chúng tỏ ra lũ bóc đồng.*

*17. Ai hé lộ ra một ẩn tình
Cho người không có trí thông minh,
Sợ lòng tin bị người làm phản,
Phải chịu người kia không chế mình.*

*18. Những người biết được chuyện riêng tư
Mà bạn chẳng nên để lộ ra,
Sẽ khiến bất an tâm trí bạn,
Vậy đừng tiết lộ chuyện riêng mà!*

*19. Ban ngày chỉ có một mình ta,
Cứ bạo gan nêu chuyện kín ra,
Song giữa đêm khuya trời vắng vẻ,
Đừng liêu lĩnh lộ chuyện riêng mà.*

*20. Bởi vì chắc chắn ở bên lưng,
Cỏ kẻ phản ta đứng sẵn sàng,
Lời thoáng đưa đều nghe lọt cả:
Vậy đừng tin chúng: để cầu mong!*

Đây là năm vần kệ sẽ xuất hiện trong vấn đề Năm vị Hiền nhân của Tiên thân Ummagga, số 546, tập VII.

Tiếp theo là các vần kệ này:

*21. Như cổ thành vây bọc tứ phương,
Với hào, cọc sắt, đã coi thường
Quân thù xâm nhập vào Tiên giới,
Bí mật người khôn giữ kín luôn.*

*22. Những người dù vội vã nhanh lời,
Chuyện kín vẫn không hé hở môi,
Mà quyết giữ mình luôn vững chắc,
Thật lòng chân chánh, đây là người
Cừ nhân phải tránh, như đi trốn
Lúc rắn độc đang đuổi chạy dài!*

Khi Chân lý đã được Điều vương tuyên thuyết như vậy, Long vương Pandara liền ngâm vần kệ:

*23. Lỗ thỏ, cạo đầu, gã xuất gia,
Lang thang khát thực khắp quê nhà,
Ôi! Dem bí mật khai cùng gã,
Phúc đức tan tành, số phận ta!*

24. Giới hạnh nào, tu sĩ phải trì,
Phát nguyện nào, tránh lỗi lầm chi?
Làm sao thoát ác hành vây hãm,
Để đạt thiên cung cuối hạn kỳ?

Điều vương đáp:

25. Bền lòng, kham nhẫn, tự điều thân,
Vứt bỏ vọng ngôn, với hận sân,
Tu sĩ đoạn trừ bao tội lỗi,
Sau cùng đạt đến cảnh thiên cung.

Long vương Pandara nghe Điều vương thuyết Pháp như vậy liền xin tha mạng và ngâm vần kệ này:

26. Như trẻ sơ sinh, mẹ ngắm nhìn,
Khấp người rung động, thú thần tiên,
Điều vương cũng vậy, xin ban bố,
Từ ái đàn con, đáng mẹ hiền!

Sau đó Điều vương tha mạng cho Long vương và ngâm vần kệ nữa:

27. Chúa Rồng, ta thả bạn bây giờ
Thoát chết, cho ngài được tự do
Trong các bầy con này, chỉ có:
Con nuôi, con ruột, học trò ta,
Là ba trẻ hưởng nhiều sung sướng,
Quả thật ngài là một giữa ba!

Nói vậy xong, Điều vương hạ cánh từ trên không và đặt Long vương xuống mặt đất liền.

Bậc Đạo sư ngâm hai vần kệ để làm sáng tỏ vấn đề:

28. Nói vậy xong, Chim chúa thả ngay
Kẻ thù, đáp nhẹ địa cầu này:
Nay ta giải phóng, mau đi kiếm
An trú xa nơi hiểm họa đây,
Dù bạn lên bờ hay dưới nước,
Ta nguyện phòng hộ kỹ từ rày.

29. Như lương y có đủ tài năng,
Con bệnh hiểm nghèo đã chữa xong,
Như nước mát trong hồ giải khát
Cho bao người được thỏa thuê lòng,
Như nhà trú ẩn trời băng giá
Ta, chốn bạn nhờ, lúc bại vong.

Điều vương lại bảo:

- Xin hãy đi ngay.

Rồi Chim thần thả Long vương ra. Long vương liền biến mất vào cảnh giới của loài Rồng rắn.

Còn Điều vương trở về nơi cư ngụ của loài Kim sí Điều, tự nhủ:

- Long vương Pandara đã được ta tin tưởng nhờ lời thề nguyện nên được ta thả ra. Bây giờ ta phải thử thách xem tình cảm của vị này đối với ta ra sao.

Rồi đi đến cảnh giới Long vương, Chim thần này nổi cơn thần phong của loài Kim sí Điều lên thật mạnh.

Thấy vậy, Long vương tưởng Kim sí Điều vương đến bắt mình, liền hóa hình dài cả ngàn sải (1 sải: 1m 82) và nuốt cát sỏi cho nặng rồi nằm sâu xuống, vừa dẫu đuôi dưới mình xong, vừa vội giương cao móng lên như thể sẵn sàng cắn Điều vương.

Thấy vậy, Điều vương liền ngâm vần kệ:

*30. Kìa, Long vương trước đã làm lành,
Nay bỗng dựng ngai há bộ nanh,
Với địch thủ ngai trong thuở trước,
Vì đâu ngai phách lạc hôn kinh?*

Nghe lời này Long vương ngâm ba vần kệ:

*31. Phải luôn nghi ngại kẻ thù mình,
Chớ quá tin ngay bạn chí tình,
Lòng cả tin sinh niềm sợ hãi,
Giết người từ gốc đến đầu cành.*

*32. Sao đặt lòng tin tưởng một người
Trước kia ta đã cãi tranh rồi?
Hãy lo phòng hộ mình cho kỹ,
Yêu kẻ địch à? - Chẳng có ai!*

*33. Hãy gây tin tưởng khắp nơi nơi,
Song chớ tin vào bất cứ ai,
Đừng để người nghi ngờ chính bạn,
Song tâm hướng đến mối nghi hoài;
Người nào thực sự là người trí,
Cần phải hết lòng gắng sức thôi,
Bản tính mình không hề để lộ,
Phơi bày ra trước mặt người đời!*

Hai vị đã trò chuyện với nhau như vậy xong liền hòa giải với nhau và cùng nhau thân thiết đi đến am của ẩn sĩ khổ hạnh kia.

Bậc Đạo sư ngâm vần kệ để làm sáng tỏ vấn đề này:

*34. Nay thấy xứng đôi bạn thánh thân,
Toát ra dáng điệu tịnh tham tâm,
Như đôi tuấn mã cùng cương chạy,
Đến chốn nhàn cư của Thánh nhân.*

Về vấn đề này, bậc Đạo sư ngâm thêm một vần kệ nữa:

*35. Long vương đi thẳng đến thầy tu,
Ròng chúa báo ngay với kẻ thù:
"Phải biết hôm nay ta thoát nạn,
Không nhờ tình Thánh giả dành cho!"*

Tiếp theo, vị khổ hạnh liền ngâm vần kệ khác:

*36. Trịnh trọng ta thề trước Điều vương,
Với ngài, ta nặng trĩu tình thương,
Hơn bao giờ cả, song rung cảm
Vì mối tình thân với đại bàng,
Ta đã sai lầm vì cố ý,
Chớ không do bởi tính ngông cuồng!*

Nghe vậy, Long vương liền ngâm ba vần kệ:

*37. Người thấy đời này lẫn kiếp sau
Chẳng hề thương ghét nhọc lòng đâu,
Tu hành đội lốt, ngài mong dấu
Hành động phi nhân, ngược thánh bào.*

*38. Nhuộm đầy ty tiện, dáng cao siêu,
Khoác áo tu, lòng chẳng tự điều,
Bản tính chứa tâm tư hạ liệt,
Ngài chuyên tạo ác nghiệp bao nhiêu!*

Rồi để khiển trách gã, vị này lại ngâm vần kệ nhiếc mắng:

*39. Chỉ điếm, dối lừa, muốn giết oan
Bạn lành vô tội, vậy ta mong
Nhờ đây Thề nguyện điều Chân thật:
Bây mảnh, đầu ngài phải vỡ tan.*

Thế là ngay trước mắt Long vương, đầu kẻ tu khổ hạnh kia bị vỡ nát thành bảy mảnh và mặt đất nứt ra ngay ở nơi gã đang ngồi. Gã biến mất vào lòng đất và tái sinh vào địa ngục Avìci (A-tỳ). Còn Long vương và Điều vương đều trở về cảnh giới của riêng mình.

*

Bậc Đạo sư làm sáng tỏ sự kiện vị ấy đã bị nuốt trứng vào lòng đất bằng văn kệ sau cùng:

40. Vì thế ta nay nhấn nhủ rằng
Chớ bao giờ phản bội thân bằng
Còn gì tội tệ hơn nhìn thấy
Một thứ bạn bè giả dối chẳng?
Bị nuốt trôi vào lòng đất lạnh,
Kẻ mồm độc ấy ngã nhào lặn,
Và người khổ hạnh nay đành chết
Vì chính lời kia của chúa Rông

*

Đến đây bậc Đạo sư chấm dứt Pháp thoại và bảo:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ bây giờ mà ngay cả xưa kia nữa, Devadatta (Đề-bà-đạt-đa) đã nói dối và bị nuốt trứng vào lòng đất.

Rồi Ngài nhận diện Tiền thân:

- Vào thời ấy, ản sĩ là Devadatta (Đề-bà-đạt-đa), Long vương là Sàriputta (Xá-lợi-phất), và Kim sí Điều vương chính là Ta.

-ooOoo-

519. Chuyện Hoàng hậu Sambulà (Tiền thân Sambulà)

Run rẩy nép mình dáng hỡi kinh...

Câu chuyện này bậc Đạo sư kể lại trong lúc Ngài trú tại Kỳ Viên, về Hoàng hậu Mallikà (Mạt-lợi)

Phần khởi đầu được kể đầy đủ trong Tiền thân Kammàsapinda (số 415, tập IV). Lúc bấy giờ nhờ công đức cúng dường ba phần cháo dâng đức Như Lai, ngay hôm ấy bà được sắc phong địa vị chánh hậu, cai quản đám cung tỳ trung tín, bà đầy đủ năm vẻ nữ sắc yêu kiều, tài trí tột bậc, lại là đệ tử của đức Phật, bà tỏ ra là một vợ hiền tận tụy. Lòng nhiệt tình của bà sáng chói tỏa khắp cả kinh thành.

Vì vậy một ngày kia, các Tỷ-kheo bắt đầu bàn luận trong Chánh pháp đường việc hoàng hậu Mallikà là một hiền phụ trung kiên, tận tụy như thế nào. Bậc Đạo sư, lúc đến đó, liền hỏi các Tỷ-kheo đang bàn luận đề tài gì, và khi được biết, Ngài bảo:

- *Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ bây giờ mà ngay cả ngay xưa nữa, bà ấy đã là một vợ hiền tận tụy.*

Nói vậy xong, Ngài kể câu chuyện quá khứ.

*

Một thuở nọ, Brahmadata có một hoàng nam mệnh danh là Sotthisena, và lúc đến tuổi trưởng thành, chàng được phong làm phó vương. Chánh phi của chàng là Sambulà cực kỳ diễm lệ, dung sắc rực rỡ chói lọi như thể ánh đèn chiếu sáng trong chốn tối tăm.

Song dần dần chứng bệnh phong cùi xuất hiện trên mình phó vương Sotthisena và mọi lương y đành bó tay chữa trị. Khi các vết lở loét chảy mủ ra, thật hôi tanh khủng khiếp đến độ phó vương tuyệt vọng kêu lên:

- Ngai vàng có ích gì cho ta đâu? Thôi ta vào rừng sâu này chết một mình không cần bạn bè cho xong.

Khi đã cho trình vua cha, chàng rời hậu cung ra đi.

Mặc dù chàng cố sức ngăn cản, Sambulà vẫn không chịu trở về, mà bảo:

- Thiếp xin nguyện chăm sóc Chúa công trong rừng thẳm.

Rồi nàng cùng chàng ra đi, từ bỏ kinh thành. Khi vào rừng, chàng xây một lều cỏ để trú thân ở một nơi có bóng cây và nước suối, trái rừng đầy đủ. Còn vương phi săn sóc chàng ra sao?

Nàng dậy thật sớm, quét dọn lều sân mang nước đến cho chàng súc miệng. Khi chàng súc miệng xong, nàng nghiền nát nhiều loại cỏ thuốc thoa vào các vết lở loét của chàng rồi đưa trái cây ngon ngọt cho chàng ăn. Khi chàng đã súc miệng, rửa tay, nàng chào chàng và bảo:

- Xin Chúa công hãy chuyên tâm làm việc thiện.

Rồi nàng cầm cái thúng, cái xẻng, và cái móc đi vào rừng hái trái cây cho chàng. Khi chàng ăn hết, nàng đem nước thơm cho chàng uống rồi mới ăn trái cây phần mình.

Nàng lại sắp đặt một tọa sàng có khăn phủ lên, và trong lúc chàng nằm trên đó, nàng rửa chân cho chàng, thay áo quần, tắm gội đầu cho chàng xong, nàng đến nằm xuống cạnh tọa sàng. Nàng chăm sóc Chúa công của nàng như vậy đó.

Một ngày kia, trong lúc đem trái cây về nhà, nàng thấy một hang có con suối, nàng liền đặt thúng trên đầu xuống, đứng bên bờ hang, rồi bước xuống tắm, nàng xoa khắp người với thuốc nhuộm vàng rồi tắm rửa. Xong xuôi nàng treo lên mặc áo quần bằng vỏ cây và đứng trên bờ suối. Cả khu rừng sáng rực lên vì dung sắc rực rỡ tỏa ra từ thân thể nàng. Lúc ấy có một con ác quỷ Dạ-xoa đi tìm mồi, thoạt trông thấy nàng, liền mê mẩn ngâm đôi vằn kệ sau:

1. Run rẩy nép mình dáng hãi kinh,
Ai đây đang đứng cạnh hang ghềnh,
Nói đi, thực nữ thân bồ liễu,
Quyến thuộc là ai, với quý danh?

2. Nương tử là ai, đẹp rõ ràng,
Đâu là dòng giống của nhà nàng,
Khiến nàng chiếu rọi khu rừng sáng,
Chốn lạc cư muôn loại thú hoang?
Yêu quý là ta đầy kính cẩn
Nghiêng mình, bái phục trước tôn nhan!

Nghe ác quỷ nói thế, nàng đáp lời qua ba vắn kệ:

3. Thái tử Sot-thi kẻ vị ngai,
Xứ Kà-si, hãy biết như vậy,
Ta là vương hậu hoàng nam ấy,
Thường gọi Sam-bu chính hiệu này.

4. Vương tử Vi-đề đang ốm đau,
Khổ thân mê loạn ở rừng sâu,
Mình ta chăm sóc chằng năm liệt,
Không thể, chắc chằng phải chết mau!

5. Đây miếng thịt nai thật ngọt ngon,
Ta vừa kiếm được chốn rừng hoang,
Dem về dâng chúa công ta đó,
Giờ bởi thiếu ăn đã mời mòn!

Ác quỷ:

6. Chúa công bệnh hoạn ích gì chẳng?
Ngài chẳng cần vương hậu, hỡi nàng,
Mà chỉ cần người nuôi bảo hộ,
Ta mong chiếm địa vị ông hoàng!

Vương phi:

7. Lòng ta mồn mõi với ưu sầu,
Khốn khổ bơ vơ, đẹp chẳng cầu,
Nếu quý vương tìm nương tử mới,
Hãy cầu nàng khác đẹp đường nào!

Ác quỷ:

8. Thê thiếp bốn trăm sẵn của ta
Tôn vinh lâu các ở đời xa,

*Xin nàng chiếu cố, ngôi cao ngự,
Cho thỏa bao nguyện ước thiết tha.*

*9. Hỡi mỹ nhân tươi sáng ánh vàng,
Những gì nàng quý chuộng cho nàng,
Ta đều ban tặng, xin mời đến,
Cùng ta tận hưởng thú trần gian.*

*10. Nếu chối từ làm vợ quý vương,
Hiển nhiên nàng hóa miếng mồi ngon
Cho ta thọ dụng hôm nay đây,
Để lót lòng ta đã nhịn cơm.*

Bậc Đạo sư:

*11. Ác quỷ mày râu rậm bầy chòm,
Khiến cho người thất đảm kinh hoàng,
Thấy nàng lạc lỏng bơ vơ bước,
Liền nắm chặt tay ấy của nàng.*

*12. Bị cầm giam bởi quỷ hung tàn,
Cừ địch nàng kia, ác dục tràn,
Nàng chỉ khóc thương chàng vắng mặt,
Chẳng hề quên nỗi khó riêng chàng.*

Vương phi:

*13. Ta chẳng buồn vì số phận ta,
Làm mồi cho quỷ ác căm thù,
Song vì tình trạng phu tôn quý,
Ly biệt ta, đành phải héo khô.*

*14. Chư thần đi vắng cả rồi chẳng?
Chẳng vị nào cai quản thế gian
Để trấn áp hành vi sỉ nhục,
Cản ngăn điều phóng dăng dâm loạn!*

Lúc ấy cung đình của Đế Thích Thiên chủ rung động vì công năng đức hạnh của nàng, chiếc ngai bằng hoàng thạch của ngài trông có vẻ nóng lên; ngài suy nghĩ, tìm ra duyên cớ, liền cầm kim cang chùy phi nhanh đến trước con quỷ và ngâm vần kệ:

*15. Giữa đám quần đệ nhất danh,
Chính nàng toàn hảo, trí thông minh,
Khác nào ngọn lửa đang bùng sáng,
Ví thử người ăn thịt gái lành,
Ác quỷ, đầu người liền vỡ nát,*

*Thành ra bảy mảnh phải tan tành.
Vây đừng làm hại nàng, nên thả,
Nàng, vợ hiền dưng hiền trọn mình.*

Nghe vậy, con quý liền thả Sambulà. Thiên chủ nghĩ thầm: "Con quý này sẽ còn tái phạm một lần nữa".

Vì thế ngài lấy dây trói, giam lỏng nó trên ngọn núi thứ ba cách xa chỗ ấy, để nó không trở lại đây được, rồi nung nhiệt ngời khen vương phi xong, ngài trở về thiên đình của ngài. Còn vương phi, sau khi mặt trời lặn, phải nhờ ánh trăng trở về lều cỏ.

Bậc Đạo sư ngâm tám vần kệ giải thích sự việc:

*16. Thoát quý kia, nàng vội lại nhà,
Như chim về thấy chết con thơ,
Hay bò bị cướp bê con đại,
Than khóc nhìn hang ổ trống trơn.*

*17. Cũng vậy, Sam-bu tiếng tốt vang,
Hoàng phi liền cất giọng kêu than,
Thất thân, hoảng hốt, bơ vợ quá,
Đơn độc, vô phương giữa núi ngàn:*

*18. "Tiện thiếp xin quỳ lạy Đạo sư,
La-môn, hiền thánh trí nhân từ,
Bơ vợ, lạc lỏng thay, thân thiếp
Chạy đến thần nhân để trú nhờ.*

*19-20. Cọp beo, sư tử, chúa sơn lâm,
Cùng các loài hoang thú ở giữa rừng,
Tiện thiếp xin chào mừng tất cả,
Cỏ cây, hoa lá mọc um tùm,
Xin chào rừng rậm màu xanh ngắt
Cùng núi cao dốc đứng chập chùng.*

*21. Tiện thiếp xin thi lễ Dạ thần,
Trên cao tinh tú điểm huy hoàng,
Đêm dày tựa đóa sen xanh thắm,
Nhuộm vẽ đậm đà nhất thế gian!*

*22. Thiếp xin thi lễ cả sông Hằng,
Là mẹ hiền chung của suối sông,
Ở giữa loài người trên hạ giới,
Bha-gi-ra mỹ hiệu vang lừng.*

23. Tiện thiếp xin chào đỉnh Tuyết Sơn,

*Là vua ngự trị mọi sơn lâm,
Đà chồng chất nhất cao hùng vĩ,
Vượt hẳn lên toàn cảnh thế gian.*

Nhìn thấy nàng đang than khóc như thế, Sotthisena nghĩ thầm: "Nàng than khóc quá lời. Ta không biết có ý gì đây, nếu nàng làm thế vì yêu thương ta, thì tim nàng sẽ tan nát. Thôi ta phải thử nàng xem sao".

Chàng liền đi đến ngồi ở cửa lều. Nàng đến cửa vẫn còn than khóc, đánh lễ chàng xong, nàng hỏi:

- Nãy giờ chúa công ở đâu?

Chàng đáp:

- Nay vương phi, ngày thường nàng chưa hề về nhà giờ này, hôm nay nàng về quá trễ.

Rồi chàng ngâm vần kệ hỏi nàng:

*24. Nay quý phi danh tiếng vọng vang,
Sao nàng về muộn quá chiều tàn?
Tình lang yêu dấu nào đâu hẳn
Đã giữ nàng lâu hóa trể tràng?*

Nàng đáp lại:

- Tâu chúa công, thiếp đang mang trái cây về nhà thì gặp một con quỷ si tình thiếp, nắm tay thiếp và bảo: "Nếu nàng không nghe lời ta, ta sẽ ăn thịt nàng ngay".

Và nàng ngâm vần kệ:

*25. Bị cừu địch bắt, nặng sầu tư,
Thiếp nói lời cùng quỷ Dạ-xoa:
"Ta chẳng buồn đau vì số phận
Làm mối cho ác quỷ tinh ma,
Song vì tình trượng phu tôn quý
Ly biệt ta, đành phải héo khô".*

Rồi nàng kể hết mọi chuyện cho chàng nghe và nói:

- Khi thiếp đang bị quỷ bắt giữ như vậy không thể nào thoát thân được, thiếp liền xin sự phò hộ của chư thần, nên Đế Thích Thiên chủ hiện ra, cầm chùy kim cương trong tay, ở trên không hăm dọa ác quỷ thả thiếp ra. Rồi ngài lại lấy dây thần trói quỷ trên ngọn núi thứ ba xa chỗ ấy, xong biến mất. Thế là thiếp đã được Đế Thích Thiên chủ cứu mạng.

Thái tử Sotthisena nghe xong liền bảo:

- Nay vương phi, chuyện có thể là như vậy. Với nữ nhân thật khó biết được sự thật. Trong vùng Tuyết Sơn có nhiều sơn nhân, ẩn sĩ, và pháp sư. Ai sẽ tin nàng đây?

Nói vậy xong chàng ngâm vần kệ:

*26. Các nàng ngọc nữ quá tinh khôn,
Thật hiếm khi tìm được thật chơn,
Cung cách nữ nhân làm rối trí,
Như đường cá lội giữa trùng dương!*

Nghe vậy, nàng đáp:

- Tâu Chúa công, dù chàng không tin thiếp, thiếp vẫn nói nhân danh chân lý và thiếp sẽ chữa bệnh cho chàng.

Thế là khi đã rót đầy một bình nước để thực hiện một lời Ước nguyện Chân lý, nàng đổ nước từ trên đầu chàng và ngâm vần kệ:

*27. Ước mong Chân lý, chốn nương thân,
Thiếp chẳng yêu ai khác Chúa công,
Thiếp nguyện cầu xin nhờ Nói Thật
Bệnh chàng nay được chữa lành chăng?*

Khi nàng thực hiện lời Nguyện cầu Chân lý ấy xong, nước vừa được rảy lên đầu Sotthisena thì bệnh hủi liền biến mất như thể rỉ đồng gập cường toan vậy. Sau khi ở lại đó vài ngày, hai vị rời khu rừng, đi đến Ba-la-nại và vào ngự viên.

Phụ vương biết chuyện hai con đã về, liền vào ngự viên, ngay tại đó, ngài bảo đem chiếc lọng hoàng gia đến che lên đầu Sotthisena, làm lễ quán đánh sắc phong Sambulà lên ngôi chánh hậu. Sau đó ngài đưa hai con về thành, và chính ngài xuất gia tu hành, lập am trong ngự viên, nhưng vẫn thường dùng ngự thiện trong cung.

Còn vua Sotthisena chỉ phong Sambulà lên ngôi chánh hậu, song chẳng ban huệ gì cho nàng, chàng chẳng quan tâm ngay cả đến đời sống của nàng, mà chỉ ham hưởng lạc thú với những nữ nhân khác. Sambulà hờn ghen với đám tình địch kia nên gây mòn bạc nhược, cả thân hình nổi gân xanh xao ra đáng bệnh hoạn.

Một ngày kia, phụ hoàng của vua, vì ẩn sĩ đã xuất gia ấy, đến dùng ngự thiện, nàng liền yết kiến ngài cho khuây khỏa nỗi buồn. Sau khi ngài dùng bữa xong, nàng đánh lễ ngài và ngồi xuống một bên. Trông thấy tình trạng suy nhược của nàng, ngài ngâm vần kệ hỏi:

*28. Bảy trăm vương tượng trực bên mình,
Phòng hộ sẵn sàng khởi chiến binh,
Thiện xạ hàng trăm ngựa hiểm họa,
Đâu cừu nhân đến khiến hồn kinh?*

Nghe vậy, nàng đáp lại:

- Tâu phụ vương, chúa thượng không còn như xưa đối với thân thiếp nữa.

Rồi nàng ngâm năm vần kệ:

29. Chàng yêu mỹ nữ tựa liên hoa,
Giọng điệu thiên nga cất tiếng thưa,
Rung động lòng chàng say đắm đuối,
Khi chàng nghe chúng nhịp nhàng ca,
Thiếp không còn ngự trong tâm tưởng,
Tình cảm chàng, như một thuở xưa!

30. Nữ nhân dáng đẹp tựa thiên nga,
Trang điểm toàn châu báu sáng lòe,
Tuyệt sắc cung tần nằm yếu điệu,
Mê hồn quyến rũ mắt vương gia!

31. Mong lần nữa lạc bước rừng hoang,
Kiếm mỗi bữa ăn đỡ dạ chàng,
Thiếp sẽ được chàng yêu quý lại,
Rừng xanh ngự trị bỏ ngai vàng!

32. Gấm vóc lụa là khoác nữ nhi,
Cao lương mỹ vị đủ tràn trề,
Diễm kiều, song nếu chàng không chuộng,
Thà kết lụa đào để chết đi!

33. Gái nghèo khôn khổ ngủ giường rom,
Nếu được yêu thương dưới mắt chồng,
Cũng hưởng một đôi niềm hạnh phúc,
Mà người chỉ thiếu tấm tình nồng
Không hề biết đến, dù đầy đủ
Tất cả mọi điều, tâu phụ vương!

Khi nàng giải thích cho vị vua ẩn sĩ hiểu nguyên nhân vì đâu nàng héo mòn như vậy, ngài liền triệu vua tới và bảo:

- Nay vương nhi Sotthisena, khi vương nhi bị bệnh hủi giày vò khôn khổ phải chốn vào rừng sâu, nàng đã cùng vương nhi vào rừng, săn sóc hầu hạ đủ mọi nhu cầu cho vương nhi, lại nhờ thân lực Chân lý chữa bệnh cho vương nhi nữa; bây giờ sau khi nàng đã làm phương tiện cho vương nhi ngự chiếc ngai vàng, vương nhi không biết đến địa vị của nàng, thật là lỗi đạo lắm. Một hành động phản bội bạn hiền như vậy là một tội lớn.

Rồi ngài ngâm vần kệ:

34. Khó tìm được vợ chung tình,
Nam nhi tốt với vợ mình, khó sao,

*Vương nhi đức hạnh đường nào,
Vời chồng, nàng lại dạt dào tình thương.
Vây giờ đây, hỡi quân vương,
Vời Sambu, phải trọn đường thủy chung.*

Sau khi khiển trách vương nhi xong, ngài đứng dậy bỏ ra về ngay. Khi vương phụ đi rồi, vua triệu Sambulà đến và bảo:

- Nay ái hậu, xin hãy tha thứ lỗi lầm của trăm bầy lâu nay. Từ nay về sau trăm giao hết quyền hành cho ái hậu.

Và nhà vua ngâm vãn kệ cuối cùng:

*35. Hương đầy phúc lộc dồi dào,
Ái khanh vẫn cứ xanh xao héo mòn,
Vì lòng nặng trĩu ghen hờn,
Từ nay trăm với phi tần cung nga,
Là người dưới trướng Sam-là,
Sẵn sàng tuân phục lệnh bà phán sai!*

Từ đó nhà vua cùng hoàng hậu sống hạnh phúc bên nhau, thực hành bố thí, và các thiện pháp.

Đến khi từ trần, hai vị đi theo đúng hạnh nghiệp của mình. Còn vị ẩn sĩ khổ hạnh tu tập phát khởi Thiên định, về sau tái sinh vào Phạm thiên giới.

*

Bậc Đạo sư chấm dứt Pháp thoại xong lại bảo:

- Không chỉ bây giờ mà ngay cả ngày xưa nữa, Mallikà đã là người vợ thủy chung.

Rồi Ngài nhận diện Tiên thân:

- Lúc bấy giờ Sambulà là Mallikà, Sotthisena là vua xứ Kosala, vị ẩn sĩ kia chính là Ta.

-ooOoo-

520. Chuyện vị thần cây Tindu (Tiên thân Gandatindu)

Lòng nhiệt thành là hương Niết bàn..,

Câu chuyện này bậc Đạo sư kể lại trong lúc trú tại Kỳ Viên về việc giáo hóa một ông vua.

Việc giáo hóa này được kể đầy đủ trong Tiên thân số 334 Tiên thân Ràjovàda tập III và số 521, Tiên thân Tesakuna, tập V.

*

Ngày xưa tại quốc độ Kampila, trong kinh thành phía Bắc xứ Pancala, có vị vua danh hiệu Pancala, cai trị bất công vì theo ác đạo và phóng dật buông lung, bởi thế các quần thần cũng trở nên bất công như nhà vua. Dân chúng bị thuế má nặng nề áp bức liền đem vợ con lang thang vào rừng như bầy dã thú.

Những vùng trước kia là làng mạc, nay hoang vắng cả, dân chúng ban ngày thì sợ quân sĩ của nhà vua nên không dám ở trong nhà, và lấy hàng rào gai bao bọc lại, khi trời mới tảng sáng, họ đã biến dạng vào rừng. Ban ngày họ bị quân lính của vua tước đoạt của cải còn ban đêm lại bị bọn cướp hoành hành.

Vào thời ấy, Bồ-tát xuất hiện trong thân hình một vị Thần cây Tinduka ở ngoại thành, hằng năm nhận được phẩm vật cúng dường của nhà vua trị giá một ngàn đồng tiền, ngài nghĩ thầm: "Nhà vua thật buông lung phóng dật, quốc độ đang suy tàn, ngoài ta ra, không ai có thể đưa vua trở về chánh đạo. Vua này là kẻ ban ơn cho ta, hằng năm lại dâng tặng ta phẩm vật một ngàn đồng tiền. Vậy ta sẽ giáo hóa cho vị vua này".

Thế là đang đêm tối, ngài vào hậu cung đứng trên không, ngay phía đầu vương sàng, phóng ra một luồng hào quang. Vua thấy ngài sáng chói như mặt trời mọc, liền hỏi ngài là ai và từ đâu đến. Nghe vua hỏi, ngài đáp:

- Nay Đại vương, ta là thần Tinduka đến đây khuyên nhủ ngài.

Vua hỏi:

- Ngài muốn khuyên trẫm điều gì?

Bậc Đại sĩ đáp:

- Đại vương buông lung việc trị nước, cả quốc độ đang điêu tàn như thế làm mỗi cho bọn quần thần tay sai. Vua chúa buông lơi việc trị nước không thể nào làm chủ vận mệnh quốc gia được, ngay trong đời này chính họ sẽ bị suy tàn và đời sau phải tái sinh vào địa ngục, một khi vua chúa buông lơi việc cai trị, quần thần bên ngoài lẫn bên trong quốc độ buông lơi theo cả, vì thế nhà vua phải hết sức lo trị nước.

Nói xong, ngài ngâm các vần kệ ghi lại một bài học đạo đức:

*1. Lòng nhiệt tình là hướng Niết-bàn,
Buông lung thường dẫn đến vong thân,
Những người tỉnh giác không hề chết,
Phóng dật khác nào đã mạng vong.*

*2. Buông lung có gốc tự kiêu căng,
Phóng dật sinh hư hỏng, mạng vong,
Hư hỏng tác thành ra ác nghiệp,
Đoạn trừ phóng dật, hỡi Anh quân!*

3. Người hùng phóng dật biết bao phen,

Bị tước giang sơn lẫn bạc tiền,
Điền chủ trở thành người thất lạc
Không nhà, trôi giạt, khổ triền miên.

4. Khi vua buông lỏng việc kinh bang,
Không đúng theo danh nghĩa, tiếng vang,
Ví thử bạc vàng đều biến mất,
Chỉ còn ô nhục với ông hoàng!

5. Phi thời phóng dật, hỡi quân vương,
Từ chánh, ngài đi lạc bước đường,
Quốc độ phồn vinh ngày trước ấy
Nay làm mỗi bọn cướp tan hoang.

6. Hoàng nam chẳng hưởng được giang san,
Vàng bạc, lúa ngô, viện bảo tàng,
Quốc độ làm môi cho kẻ ác,
Ngài còn bị tước cảnh vinh quang.

7. Ông hoàng bị tước đoạt giang san
Với các kho châu báu, bạc vàng
Chẳng được niềm tin yêu thuở trước,
Của thân bằng quyến thuộc, lân bang.

8. Xe ngựa, quân xa, với vệ binh,
Lục quân lúc trước thật hùng anh,
Khi nhìn vua phải tiêu cơ nghiệp,
Cũng chẳng còn vì nể, kính danh.

9. Ngu xuẩn sống đời chẳng kỹ cương,
Bị lời tà dụ dỗ, sai đường,
Người ngu chóng mất vinh quang cũ
Như rắn phải quăng lớp vỏ tàn.

10. Song kẻ nào thức dậy đúng thời,
Không hề mới mẻ, kỹ cương noi,
Cả đàn gia súc đều tăng trưởng,
Tài sản người kia lớn mãi hoài.

11. Đại đế, xin ngài mở rộng tai,
Lắng nghe dân chúng nói bao lời:
Nhờ nghe, nhìn được điều Chân lý,
Thành đạt đường theo phước nghiệp ngài.

Như vậy, bậc Đại sĩ đã giáo hóa vua mười một vắn kệ, rồi bảo:

- Đại vương hãy đi nuôi dưỡng quốc độ, đừng chậm trễ, chớ để đất nước suy tàn.

Nói xong ngài trở lại cõi của ngài.

Vua nghe các lời khuyên ấy, vô cùng cảm kích, ngay hôm sau, ngài liền giao việc nước cho các vị đại thần và cùng với vị tế sư của hoàng gia, rời kinh thành bằng đông môn và đi được một khoảng chừng vài trăm thước. Nhằm lúc ấy, có một ông lão vốn là dân làng lượ những cành cây gai trong rừng về đặt quanh nhà, sát cửa lớn, rồi cùng vợ con vào rừng. Buổi chiều, khi quân lính vua đã bỏ đi, người ấy trở về nhà đến gần cửa bị đầu gai nhọn đâm vào chân, lão ngồi vắt chân lên, vừa rút gai ra, vừa nguyên rửa vua qua vắn kệ:

*12. Mong tên trùng ở chiến trường
Cho Pan-ca bạo chúa thương khóc đời,
Như ta có có kêu trời,
Thế này vì bị gai dài đâm da!*

Lời nguyên rửa vua này phát ra nhờ thần lực của Bô-tát, lão già nguyên rửa vua như thể một người được Bô-tát nhập vào, hành động này của lão phải được hiểu như vậy. Vào lúc đó, vua cùng vị tế sư của ngài đang cải trang đứng trước mặt lão.

Vị tế sư nghe như vậy liền đáp kệ:

*13. Tôn ông nay tuổi đã già,
Và đôi mắt đã mù lòa, cho nên,
Chẳng công bằng để xét xem,
Chính ta đáng bị rửa nguyên đó sao?
Chúa Brah-ma biết thế nào,
Khi chân ông bị gai cào đâm da?*

Nghe lời này, ông lão ngâm ba vắn kệ:

*14. Hiên nhiên vì chúa Brah-ma
Cho nên mới khổ thân ta thế này!
Như dân cô thế thường hay
Bị đem chém giết vì bầy hại dân.*

*15. Ban đêm bị trộm ăn phần,
Ban ngày gặp lũ thuế nhân thu tiền;
Ác nhân đầy rẫy toàn miền,
Khi bầy bạo chúa nắm quyền trong tay.*

*16. Khổ đau vì sợ nổi này,
Dân lành đành phải chạy bay vào rừng,
Chung quanh nhà rải lung tung
Đám gai để được yên phận mình!*

Nghe nói vậy vua bảo vị Sư trưởng:

- Nay Sư trưởng, lão già này nói đúng lắm, đó là lỗi của ta. Vậy ta hãy trở về cai trị nước cho đúng pháp.

Lúc ấy, Bồ-tát nhập vào thân của vị Sư trưởng, đứng trước mặt vua bảo:

- Tâu Đại vương, ta hãy xem xét vấn đề này cho kỹ.

Rồi từ làng ấy qua một làng khác, hai vị lại nghe lời của một bà già. Nghe nói bà này nghèo khổ có hai con gái đã lớn mà bà không muốn cho hai con vào rừng. Nhưng chính bà phải tìm củi, lá khô về cung cấp cho hai con. Một ngày kia, bà lão trèo lên cây lượm lá, bị té lăn tròn xuống đất, liền nguyên rủa vua phải chết đi và ngâm vãn kệ này:

*17. Khi nào vua ấy chết đi?
Chao ôi, còn chúa trị vì non sông,
Các con lẻ bóng phòng không,
Thở than mong kiếm tằm chồng hoài hơi!*

Vị tế sư ngâm vãn kệ ngăn lời bà lão:

*18. Xấu mồm vô ích, bà ơi!
Những lời bà mới kêu trời gào la,
Làm sao vua kiếm đâu ra
Trong làng cho mỗi gái tơ một chồng?*

Bà già nghe nói đáp lại hai vãn kệ:

*19. Lời ta chẳng phải ác ngôn,
Cũng không phải nói hoài công hão huyền;
Khi còn thất thế dân đen
Chịu đàn áp bởi lắm tên giết người:*

*20. Đêm nằm cho trộm làm môi,
Ban ngày lũ thuế nhân xơi mắt phần!
Ác nhân đây rẫy non sông,
Khi quyền cai trị hôn quân nắm hoài
Thời suy, bản nữ lắm người
Buồn tình chẳng kiếm được ai làm chồng!*

Nghe bà lão nói, cả hai vị đều nghĩ: "Bà lão này nói đúng vấn đề đây".

Rồi hai vị đi xa hơn một khoảng đường lại nghe một gã nông dân nói chuyện. Trong lúc gã cày ruộng, con bò của gã tên gọi Saliya ngã lăn ra vì bị lưới cày đụng phải, gã chủ bò liền nguyên rủa vua qua vãn kệ:

*21. Cầu Pan-ca chúa ngã lăn,
Trúng nhằm mũi giáo của quân thù hần,*

*Như Sa-li ngã xuống đường,
Thương thay! Cày ruộng bị thương nằm dờ!*

Vị Sư trưởng liền ngâm vần kệ chặn gã lại:

*22. Người hờn giận chúa Brah-ma
Song ai có thấy đâu là nguyên do?
Vì người phỉ báng đức vua,
Tội kia tất cả đều là của người!*

Nghe thế, gã nông phu đáp ba vần kệ:

*23-24. Vì vua, ta cứ giận sôi,
Nên ta cương quyết giữ lời thẳng ngay;
Dân đen thất thế như vậy,
Bị tàn sát bởi lăm tay giết người:
Đêm nằm cho trộm làm mối,
Ban ngày lũ thuế nhân xơi mất phần!..*

*25. Gia nô phải nấu hai lần
Rồi mang cơm nước muợn màng cho ta,
Lúc đang há họng chờ nhà,
Bò ta bị đụng ắt là mạng toi!*

Đi xa hơn một đoạn nữa, hai vị vào một làng kia. Sáng sớm hôm sau, một con bò trở chứng đá người vắt sữa ngã nhào, sữa đổ tung tóe. Người này liền ngâm vần kệ nguyên rủa vua Brahmadata:

*26. Cầu Pan-ca chúa ngã lăn,
Vì do một mũi kiếm đâm trận tiền,
Như ta, bò đá lăn chiêng,
Đá luôn thùng sữa đổ liền hôm nay!*

Vị tế sư ngâm vần kệ đáp:

*27. Nay, bò đá gây thúc dai,
Hay là thùng sữa của người đổ ra,
Việc gì đến chúa Brah-ma,
Khiến ngài chịu mọi gièm pha thế này?*

Nghe vậy người vắt sữa bò ngâm ba vần kệ đáp:

*28-29. Pan-ca chúa đáng trách thay
Vì nên cai trị, thừa ngài La-môn,
Dân lành có thể thấy luôn
Bị tàn hại bởi những quân giết người:
Ban đêm bị trộm rình mối,
Ban ngày lũ thuế nhân xơi mất phần!..*

*30. Hung hăng là thứ bò rừng,
Việc đem vắt sữa, chưa từng trước đây,
Ta đành vắt sữa hôm nay,
Vì nhu cầu sữa mỗi ngày một tăng!*

Hai vị bảo nhau:

- Gã này nói đúng đấy.

Rồi từ làng ấy hai vị đi ra đường cái tiến về kinh thành. Trong một làng nọ, có gã thu thuế giết một con bê con có đốm rồi lột da để làm bao da bọc kiếm, khiến bò mẹ nó quá buồn khổ vì mất con thơ, bỏ cả ăn cỏ uống nước, chỉ lang thang kêu khóc. Thấy vậy trẻ con trong làng nguyên rửa vua:

*31. Câu Pan-ca chúa héo mòn,
Hoài công than khóc mất con như vậy,
Bò kia quẫn trí thương thay,
Đi tìm bê nhỏ, người nay giết càn!*

Vị tế sư liền ngâm vãn kệ khác:

*32. Khi bò trâu phải lạc đàn,
Muốn vơi nỗi khổ, khóc vang kêu gào.
Vậy thì duyên có làm sao
Khiến người chê trách nhằm vào vua ta?*

Lũ trẻ đáp lại hai vãn kệ sau:

*33. Tội tình của chúa Bra-hma,
Việc này con thấy rõ ra rành rành:
Bơ vơ khôn đốn dân lành,
Vẫn thường bị bọn bạo hành giết tươi:*

*34. Ban đêm bị trộm rình môi,
Ban ngày lũ thuế nhân xơi mất phần!
Ác nhân đây rẫy non sông,
Khi quyền cai trị hôn quân nắm tròn,
Cớ sao bê hũy còn non,
Phải đem giết bỏ, chỉ cần bao da?*

- Các người nói đúng đấy.

Hai vị nói xong liền ra đi. Trên đường, họ thấy trong một hồ nước khô cạn, bầy quạ đang lấy mỏ bắt ếch nhái ăn thịt. Khi hai vị đến nơi, Bò-tát vận dụng thần lực nguyên rửa vua qua miệng con nhái:

35. Cầu Brah-ma chúa chết chùm,
Cùng bày con cháu ở trong chiến trường,
Như ta nhái bén rừng hoang,
Làm môi cho lũ quạ làng hôm nay!

Nghe vậy vị tế sư ngâm vần kệ, nói chuyện với con nhái:

36. Nhái cần biết rõ, nhái này,
Đại vương không thể giữ bày nhái ranh!
Việc này vua chẳng tội tình,
Khi bày quạ đớp em anh nhà mày!

Nghe vậy, nhái đáp lại hai vần kệ:

37. Tế sư lời nịnh khéo thay,
Phỉnh lừa vua chúa như vậy ác gian,
Mặc cho dân bị sát tàn,
Nhà vua cứ tưởng lối đàng quốc sư
Quả là đệ nhất tài ba;
Giá như có phúc mọi nhà phồn vinh.

38. Nước này an lạc, thái bình,
Quạ kia được hưởng phần mình cực sang
Có đâu cần phải giết càn
Các loài nhỏ mọn như đàn ếch ương?

Nghe vậy vua và vị Sư trưởng đều nghĩ thầm: "Tất cả mọi loài, ngay cả nhái rừng, đều nguyên rửa ta".

Vì thế, khi về thành, hai vị lo cai trị nước thật đúng pháp và hành trì theo lời thuyết giảng của bậc Đại sĩ, hai vị chuyên tâm bố thí và làm các thiện sự khác.

*

Đến đây, bậc Đạo sư chấm dứt Pháp thoại với vua Kosala bằng các lời này:

- Nay đại vương, một vị vua phải dứt bỏ các ác đạo và cai trị đúng pháp.

Rồi Ngài nhận diện Tiên thân:

- Vào thời ấy, vị Thần cây Tinduka chính là Ta.

-ooOoo-